

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 16 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Hân và bà Đoàn Phương Thảo.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lục Thanh Hương, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Tạ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo:** Ngô Văn V, sinh ngày 06/7/1981, tại T, Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: thôn A, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: khu D, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C và bà Phạm Thị X; vợ là Nguyễn Thị D và 01 con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/01/2024, bị tạm giam từ ngày 30/01/2024 đến ngày 06/02/2024 được thay thế biện pháp tạm giam bằng bảo lãnh, hiện tại ngoại. Có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:** người chứng kiến Hoàng Như L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ để đốt vào dịp Tết Nguyên đán năm 2024, nên buổi tối ngày 23/01/2024, trong khi Ngô Văn V ngồi uống nước tại quán nước vỉa hè thuộc thôn I, xã H, thành phố M, qua nói chuyện V biết một người đàn ông tên là H (không rõ lai lịch, địa chỉ) có pháo hoa nổ bán, nên V đặt vấn đề mua pháo hoa nổ, thì người đàn ông tên H đồng ý bán, với giá 2.000.000 đồng/06 giàn pháo hoa 36 lỗ và hẹn gặp nhau ở khu vực đầu ngõ B thuộc thôn I, xã

H. Khoảng 20 giờ ngày 25/01/2024, V đi bộ đến nơi hẹn gặp, thì được H dẫn đi sâu vào trong ngõ B khoảng 300m và chỉ chỗ cất giấu 01 bao tải dứa bên trong có 06 giàn pháo hoa ở bãi đất trống ven đường cho V. Vĩ kiểm tra thấy trong bao tải dứa có 06 giàn pháo hoa, rồi đưa cho H 2.000.000 đồng, H nhận tiền xong và bỏ đi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi V đang vác bao tải dứa, bên trong có 06 giàn pháo hoa đi ra đầu ngõ B, để đem về phòng trọ cất giấu, thì bị Công an xã H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 06 khối hình hộp chữ nhật, có đặc điểm giống nhau, kích thước (15,5x14,5x15,5)cm, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, tổng khối lượng là 8,5kg.

Tại bản Kết luận giám định số 792/KL-KTHS ngày 29/01/2024, của V1 - Bộ C1, kết luận: 06 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước (15,5x14,5 x15,5)cm, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, ghi thu của Ngô Văn V gửi giám định, đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng mỗi khối hình hộp là 1,42kg. Tổng khối lượng là 8,5kg, đều do Trung Quốc sản xuất”.

Vật chứng trong vụ án: đối với 8,5kg pháo hoa nổ, đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Văn V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSMC ngày 18/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Văn V về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Ngô Văn V từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy một bao tải dứa màu xanh.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn V đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là đúng. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn V khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: hồi 20 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tại thôn I, xã H, thành phố M, Ngô Văn V có hành vi cất giấu trái phép 8,5kg pháo hoa nổ, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Ngô Văn V đã cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: tại kết luận giám định số 792/KL-KTHS ngày 29/01/2024, của V1 - Bộ C1, kết luận: 06 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước (15,5x14,5 x15,5)cm, vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, ghi thu của Ngô Văn V gửi giám định, đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng mỗi khối hình hộp là 1,42kg. Tổng khối lượng là 8,5kg, đều do Trung Quốc sản xuất”. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh, một số loại hàng cấm, nguy hiểm. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ pháo nổ như trên là trái phép, nhưng vẫn thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, tính chất, mức độ của tội phạm thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 8,5kg pháo hoa nổ, đã sử dụng hết trong quá trình giám định.
- 01 (một) bao tải dưa màu xanh, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc pháp tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với đối tượng tên là H theo Ngô Văn V khai là người bán trái phép pháo hoa nổ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 191 của Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn V phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Ngô Văn V 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn V cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ Quyết

định bảo lãnh số 01/2024/QĐ-TA ngày 22/3/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 28/2024/QĐ-TA ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Ngô Văn V.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 của Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bao tải dừa màu xanh.

(Tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/2024/THA, ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Ngô Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT Công an cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Cơ quan THAHS Công an cùng cấp;
- Bộ phận HSNV Công an cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa